

Bản án số: 107/2020/HS-PT

Ngày: 18 - 9 - 2020

**NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thơ**.

Các Thẩm phán: 1/ Ông **Nguyễn Thanh Phong**;

2/ Ông **Huỳnh Việt Trung**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **La Tương Lai** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Minh Hiếu**, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 51/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo **Trịnh Văn B** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HSST ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo: **Trịnh Văn B** (Tên gọi khác: B Bò Sữa), sinh năm 1983 tại Tiền Giang; Nơi đăng ký thường trú và Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã T1, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Cha: **Trịnh Văn D**, sinh năm 1964; Mẹ: **Huỳnh Thị A**, sinh năm 1963; Bị cáo có 03 người anh, em (lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1988), bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: **Huỳnh Thị D1**, sinh năm 1988; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2019, chuyển tạm giam từ ngày 19/12/2019 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án có 01 bị hại và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 15/9/2019, bị cáo **Trịnh Văn B** sau khi uống rượu về nhà thì được **Phan Tấn P** gọi điện thoại kể lại về việc trước đó bị anh **Nguyễn Thanh**

H chửi và hăm đánh khi P đến gặp H đòi giúp bị cáo B số tiền mà H mượn của bị cáo B trước đó. Sau đó bị cáo B gọi điện thoại cho H để hỏi sự việc nhưng H trả lời với lời lẽ lớn tiếng, chửi bới; bị cáo B tiếp tục gọi điện thì anh H cúp máy không trả lời. Lúc này, bị cáo B tức giận nên nảy sinh ý định gây thương tích đối với H. Sau đó bị cáo B lấy ở nhà 01 con dao tự chế bằng kim loại màu trắng dài 121cm bỏ vào bao (loại bao thức ăn gia súc) và gọi điện thoại cho Nguyễn Phong T2 (sinh năm 1978, ngụ: 276 Ấp 3B, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang) để nhờ chở B đi công chuyện. Khoảng 10 phút sau, T2 cùng với 01 người nam tên thường gọi là Mèo đi trên 02 xe mô tô đến gặp bị cáo B, bị cáo B cầm theo bao có con dao tự chế rồi ngồi lên phía sau xe của T2, cả ba cùng đi tìm nhà của H. Khi đến khu vực thị trấn T3, lúc này P đang điều khiển xe chạy trên đường, nhìn thấy bị cáo B thì tự ý chạy theo phía sau. Khi đến khu vực ấp Cá, thị trấn T3, bị cáo B hỏi thăm người dân thì được chỉ đến nhà của anh H. Khi gần tới cửa nhà anh H thì bị cáo B đã lấy con dao tự chế ra khỏi bao cầm trên tay rồi đi bộ đến tìm gặp anh H, Mèo cũng lấy ra 01 con dao tự chế để trên xe trước đó. Anh H đứng ở cửa nhìn thấy bị cáo B thì thụt lùi về sau, bị cáo B dùng dao chém vào cánh cửa 01 cái thì anh H bỏ chạy ra phía sau nhà. B cầm dao đuổi theo vào trong, lúc này T2, Mèo, P cũng đi theo phía sau bị cáo B. Khi đến khu vực nhà bếp, bị cáo B dùng dao chém về phía anh H thì anh H dùng bới gà đỡ và ném về phía bị cáo B. T2, Mèo, P lúc này ở phía sau của bị cáo B nhưng không tham gia gây thương tích đối với anh H. Bị cáo B tiếp tục chém thì anh H dùng giá võng xếp bằng kim loại đỡ nhưng bị chém trúng bàn tay pH và vùng da đầu gây thương tích. Khi thấy tay anh H chảy nhiều máu thì bị cáo B cùng T2, Mèo, P bỏ ra ngoài rồi lên xe bỏ đi; bị cáo B lên xe của T2; P, Mèo thì tự điều khiển xe. Khi đi được khoảng 200m thì bị cáo B ném con dao đã gây thương tích cho anh H vào bụi chuối ven đường. Anh H được người dân xung quanh đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Tiền Giang, sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy.

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo B bỏ đi khỏi địa phương đến ngày 16/12/2019 thì đến Công an huyện C đầu thú.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 1247/CN-BVCR ngày 02/10/2019, thương tích của anh Nguyễn Thanh H lúc nhập viện như sau: Đa tổn thương cổ tay và bàn tay (Vết thương bàn tay pH, đứt gân gấp nông sâu ngón II, III, IV, V bàn tay pH, gãy xương bàn ngón II tay pH, đứt thần kinh giữa tay pH); Tổn thương nông của da đầu (Chấn thương đầu).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 386/2019/TgT ngày 08/10/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang đối với anh Nguyễn Thanh H xác định như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương đỉnh.
- Sẹo vết thương lòng bàn tay pH đến mu bàn tay pH.
- Sẹo mổ lòng bàn tay pH.
- Gãy chéo nền xương bàn II tay pH.
- Đứt gân gấp nông sâu ngón II, III, IV, V tay pH.

- Đứt thần kinh giữa pH tại cổ tay hoàn toàn.

2. Kết luận:

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thanh H là 36% (ba mươi sáu phần trăm), đã áp dụng phương pháp cộng lùi.

- Thương tích do vật sắc gây nên.

- Phân tích tỷ lệ thương tích từng vết thương:

+ Sẹo vết thương đỉnh, tỷ lệ 02%.

+ Sẹo vết thương lòng bàn tay pH đến mu bàn tay pH, sẹo mô lòng bàn tay pH, tỷ lệ 09%.

+ Gãy chéo nền xương bàn tay II tay pH, tỷ lệ 08%.

+ Đứt gân gấp nông sâu ngón II, III, IV, V tay pH, tỷ lệ 08%.

+ Đứt thần kinh giữa pH tại cổ tay hoàn toàn, tỷ lệ 15%.

Vật chứng, đồ vật thu giữ gồm: 01 con dao tự chế bằng kim loại màu trắng dài 121cm, lưỡi dao dài 52,5cm, mũi nhọn, vị trí rộng nhất của lưỡi dao là 9,5cm, trên lưỡi dao có nhiều vết màu đỏ nghi là máu, cán dao hình trụ tròn dài 68,5cm, trên cán dao có quần vải màu trắng dài 24cm; 01 biên nhận tiền và 01 đơn bãi nại của anh Nguyễn Thanh H giao nộp – Tài liệu đi kèm theo hồ sơ vụ án; 01 đĩa DVD đi kèm theo hồ sơ vụ án có chứa dữ liệu trích xuất, sao chép từ camera quan sát tại nhà của anh H gồm: Dữ liệu camera phía trước bên pH, bên trái và bên trong (hướng từ trước vào trong), có thời gian từ 14 giờ đến 14 giờ 30 phút ngày 15/9/2019.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HSST ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38, Điều 47; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn B 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam là ngày 16/12/2019.

* Ngoài ra bản án còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 02 tháng 6 năm 2020, bị cáo Trịnh Văn B có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang xác định đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong hạn nên được xem xét. Về nội dung vụ án, cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ hành vi của Nguyễn Tấn P, T2 và người tên Mèo. Cả 03 người này cùng bị cáo xông vào nhà của bị hại, trong đó vai trò của P là người giúp sức tích cực, lời khai của P và bị cáo có nhiều mâu thuẫn nhưng chưa làm rõ và có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Sau cùng Viện kiểm sát đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo B thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung của bản án sơ thẩm đã xét xử, đồng thời bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1/ Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 15/9/2019 bị cáo B đã có hành vi dùng dao con dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhất vào người của anh Nguyễn Thanh H gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 36% thương tích do vật sắc nhọn gây ra. Do đó, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Trịnh Văn B về tội “Cố ý gây thương tích”, theo qui định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên trong vụ án này, lời khai của anh P tại cơ quan điều tra là không đúng với sự thật khách quan của vụ án. Anh P cho rằng: “**thấy anh B chạy đi đâu đó, tôi liền đuổi theo sau cùng thấy anh B hỏi một người ở xóm nhà anh H ở đâu thì người đó chạy và chỉ vào nhà anh H nói nhà này rồi bỏ chạy rồi tôi mới chạy ngang qua xe anh B thì anh H gặp anh B thì anh B mới lấy cây dao tự chế chém anh H, tôi thấy vậy mới chạy theo kéo can ngăn anh B ra.**”(BL 126, 129). Nhưng qua xem các nội dung đoạn camera được trích xuất có trong hồ sơ vụ án thì thể hiện anh P chạy trước hỏi thăm nhà của anh H, được người dân chỉ nhà xong thì anh P đứng trước nhà anh H chỉ cho bị cáo B nhà anh H để vào chém anh H. Sự việc này phù hợp với lời khai của bị cáo B tại biên bản tiếp nhận người ra đầu thú là “**Đen chạy xe dẫn đường**” (BL 24), Lời khai này phù hợp với các lời khai của B tại Cơ quan điều tra là B kêu P (tên gọi khác là Đen) dẫn đường (BL 81,82, 87), “**Đen điều khiển xe chạy trước dẫn đường tới nhà Hí (tên gọi khác của anh H). Tôi nơi Đen đậu lại chỉ nhà Hí thì tôi xuống xe cầm dao đi lại nhà Hí, Hí ra cửa nhìn thấy tôi định khép cửa lại thì tôi chạy lại dùng dao chém cửa sắt nhà Hí và trúng vào Hí...**” “**điện thoại cho Đen dẫn đường đến nhà Hí, Đen chạy xe đến gần Huyện Ủy C đợi tôi với ba T2 và dẫn chúng tôi đến nhà H. Đến nhà H, Đen chỉ bọn tôi nhà H và đậu xe lại trước nhà..**” Lời khai của B phù hợp với các hình ảnh của đoạn trích từ camera. Như vậy, hành vi của Nguyễn Tấn P đã giúp sức tích cực cho bị cáo B thực hiện hành vi phạm tội. Trong quá trình điều tra, có cho bị cáo B nhận dạng qua hình ảnh có trong camera mà người dân cung cấp, nhưng cấp sơ thẩm chỉ căn cứ vào lời khai của Nguyễn Tấn P mà không xem xét các hình ảnh đoạn clip có trong camera để điều tra làm rõ hành vi giúp sức của P là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với Nguyễn Tấn P. Bên cạnh đó cần làm rõ hành vi của Nguyễn Phong T2 và người tên Mèo cùng với P xông vào nhà người bị hại để bị cáo chém anh H.

Do lời khai của Nguyễn Tấn P và nội dung hình ảnh đoạn clip trong camera có trong hồ sơ vụ án còn nhiều mâu thuẫn và có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm mà cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ, cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên cần thiết pH hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra xét xử lại, do đó yêu cầu kháng cáo của bị cáo B hội đồng xét xử chưa đặt ra xem xét.

Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ điểm d khoản 1 điều 355; điểm b khoản 1 điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm 37/2020/HSST ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang điều tra lại theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo đến khi Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang thụ lý lại vụ án.

2/ Về án phí: Bị cáo không pH chịu án phí hình sự phúc thẩm .

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Thơ